TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Bản án số: 832/2020/HS-PT
Ngày: 29-12-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Khoa

Các Thẩm phán: Ông Lê Thành Long

Ông Đặng Văn Thành

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Duẩn, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Vũ Thanh Sơn, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 504/2020/TLPT-HS ngày 28 tháng 9 năm 2020, đối với bị cáo Trần Minh T, do có kháng cáo của bị cáo, kháng cáo của người đại diện hợp pháp của người bị hại, kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2020/HS-ST ngày 21 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 758/2020/QĐPT-HS ngày 17 tháng 11 năm 2020.

- Bị cáo có kháng cáo và bị kháng cáo:

Họ và tên: Trần Minh T, sinh năm 1975 tại tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Tổ dân phố x, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông; Nghề nghiệp: Lái xe; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông Trần Kim C và bà Nguyễn Thị P (đều đã chết); Có vợ là Nguyễn Thị C và 02 con; Bị bắt tạm giữ từ ngày 04/5/2020 (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Huỳnh Đ, là Luật sư của Văn phòng Luật sư Hoài An, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đắk Nông (có mặt).

- Người bị hại: Ông Lê Anh Đ (đã chết).

- *Người đại diện hợp pháp của người bị hại có kháng cáo:* Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1978; Địa chỉ: Tổ dân phố x, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 45 phút ngày 04/5/2020, Trần Minh T và anh Lê Anh Đ đều là tài xế lái xe taxi cho hãng Việt Đức, đang đậu xe ô tô trên vỉa hè chờ đón khách, tại khu vực trước cổng Bệnh viện đa khoa tỉnh Đắk Nông. Lúc này, có 02 người khách đi từ cổng Bệnh viện ra đến khu vực xe của T đậu hỏi và thỏa thuận giá đi về thị trấn Kiến Đức, khi 02 người khách chuẩn bị lên xe ô tô của T thì Đ tiến lại gần và nói 02 người khách lên xe của Đ đi. Sau đó, Đ dùng tay kéo 02 người khách về hướng xe của mình thì hai người khách này bỏ đi. Đ tiến lại xe ô tô của T và nói: "Mày đậu sau mà đòi chạy trước', T nói: "Đây không phải khách của tổng đài và tôi đang ngồi trong xe thì khách tự đến hỏi tôi". Đ nói: "Mày mở cửa ra tao đập chết mày", rồi Đ đi đến khu vực bờ tường rào của Bệnh viện cầm 02 cục bê tông đến đứng sát bên hông trước cửa bên ghế lái của T chửi và dọa đánh. Lúc này anh Bùi Văn T đến can ngăn thì anh Đ dọa đánh nên anh Bùi Văn T bỏ đi chỗ khác. T lấy 01 con dao thái lan ở hộc cánh cửa xe bên trái (ghế lái), cầm trên tay phải, hướng mũi dao vào trong cổ tay và mở cửa xe bước ra đứng cách Đ khoảng 40cm thì bị Đ ném cục bê tông trúng vào bắp tay trái. T cầm dao thái lan đâm 01 nhát theo hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái trúng vào vùng ngực hơi chếch về phía bên trái của Đ. Anh Đ bỏ chạy thì T đuổi theo nhưng không kịp nên quay lại điều khiển xe ô tô đi về nhà. Khi đi đến đoạn đường ngã ba đi vào khu Tái định cư An Phương và đường Tôn Đức Thắng thuộc phường Nghĩa Trung, thành phố Gia Nghĩa, T ném con dao vào bụi cây giữa dải phân cách đường Tôn Đức Thắng rồi đi về nhà. Đến 12 giờ 05 phút ngày 04-5-2020, T đã đến Công an thành phố Gia Nghĩa đầu thú. Anh Lê Anh Đ được người dân đưa vào Bệnh viện đa khoa tỉnh Đắk Nông cấp cứu nhưng đã chết.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 65/TT ngày 19/5/2020 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế tỉnh Đắk Nông kết luận: Lê Anh Đ tử vong do choáng mất máu cấp.

Bản kết luận giám định số 532/C09C(Đ3) ngày 09/6/2020 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận: Trên con dao thái lan dài 21,5cm có máu của anh Lê Anh Đ.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 150/TgT ngày 15/5/2020 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế tỉnh Đắk Nông kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Trần Minh T hiện tại là: Vết xước da nông tại cánh tay trái

(do anh Lê Anh Đ dùng cục bê tông ném) không gây tổn hại đến sức khỏe, tỷ lệ 0%.

Cáo trạng số 45/CT-VKS(P2) ngày 09/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông đã truy tố bị cáo Trần Minh T về tội "Giết người" theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án sơ thẩm số 39/2020/HS-ST ngày 21 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông đã quyết định:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Trần Minh T phạm tội "Giết người".

Áp dụng khoản 2 Điều 123, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017,

Xử phạt: Bị cáo Trần Minh T 14 (mười bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ là ngày 04/5/2020.

[2] Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng khoản 2 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 591 Bộ luật Dân sự năm 2015,

Buộc bị cáo Trần Minh T phải bồi thường cho người đại diện hợp pháp của người bị hại số tiền 232.537.000 (hai trăm ba mươi hai triệu năm trăm ba mươi bảy ngàn) đồng. Được trừ vào số tiền 150.000.000 (một trăm năm mươi triệu) đồng mà gia đình bị cáo đã bồi thường, bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền 82.537.000 (tám mươi hai triệu năm trăm ba mươi bảy ngàn) đồng. Chị Nguyễn Thị L là người đại diện nhận tiền bồi thường.

Buộc bị cáo Trần Minh T phải cấp dưỡng cho cháu Lê Hải Đ, mỗi tháng tương ứng với ½ tháng lương cơ sở tại thời điểm xét xử tương ứng với số tiền là 745.000 (bảy trăm bốn mươi lăm ngàn) đồng/tháng. Thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày 04/5/2020). Thời điểm chấm dứt nghĩa vụ theo quy định tại Điều 118 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014. Bà Nguyễn Thị L là người đại diện nhận tiền cấp dưỡng.

Buộc bị cáo Trần Minh T phải cấp dưỡng cho bố mẹ của ông Lê Anh Đ số tiền bằng 1/5 mức lương cơ sở tính từ ngày 04/5/2020, cho đến khi bố mẹ của ông Đ chết với số tiền là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng/tháng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 27/8/2020, bị cáo Trần Minh T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 27/8/2020, bà Nguyễn Thị L kháng cáo yêu cầu tăng nặng hình phạt đối với bị cáo Trần Minh T, tăng số tiền bị cáo phải bồi thường và tính thời gian trợ cấp cho cháu Lê Hải Đ từ thời điểm anh Đ chết (tháng 5/2020).

Ngày 31/8/2020, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đăk Nông ban hành Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 3212/QĐ-VKS(P2), đề nghị sửa bản án sơ thẩm theo hướng áp dụng tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự và không chấp nhận phần nghĩa vụ cấp dưỡng cho ông Lê Xuân N, bà Phạm Thị B đối với bị cáo Trần Minh T.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Trần Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội giống bản án sơ thẩm đã xét xử và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo ban đầu.

Bà Nguyễn Thị L rút lại kháng cáo về bồi thường thiệt hại, giữ nguyên kháng cáo về tăng nặng hình phạt đối với bị cáo T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà rút lại toàn bộ kháng nghị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến như sau:

Về tội danh: Ông Đ có lời hăm doạ, dùng 02 cục đá bê tông tấn công bị cáo trước, dẫn đến việc bị cáo dùng dao đâm và gây ra cái chết cho ông Đ. Do đó, bản án sơ thẩm đã xét xử các bị cáo T về tội "Giết người" theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về hình phạt: Tại phiên toà sơ thẩm, Kiểm sát viên cũng chỉ đề nghị xử phạt bị cáo T từ 14 đến 15 năm tù và thực tế bản án sơ thẩm cũng chỉ xử phạt bị cáo T 14 năm tù là nằm trong mức đề nghị của Kiểm sát viên, có xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo tăng hình phạt của người đại diện hợp pháp của người bị hại và kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo phát biểu ý kiến như sau:

Bị cáo T không giành giật khách với ông Đ mà khách tự chọn xe của bị cáo T. Ông Đ có hành vi lôi kéo khách về xe mình, chửi bới, đe doạ và dùng 02 cục đá bê tông tấn công, dẫn đến việc bị cáo dùng dao đâm chết ông Đ. Do đó, Toà án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo T về tội "Giết người" theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo T đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình người bị hại đúng như bản án sơ thẩm đã tuyên. Mức án mà cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là quá nghiêm khắc, không nhẹ như yêu cầu

kháng cáo của người đại diện hợp pháp của người bị hại đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bà Nguyễn Thị L bác bỏ toàn bộ lời bào chữa của Luật sư. Bà L cho rằng, do mâu thuẫn nên cả hai bên đều tham gia xô xát với nhau. Do đó bị cáo T đổ lỗi cho ông Đ là không có căn cứ. Bà yêu cầu tăng nặng hình phạt đối với bị cáo.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo T đề nghị miễn hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo, quyết định kháng nghị: Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Minh T, của bà Nguyễn Thị L là người đại diện hợp pháp của người bị hại và quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đăk Nông làm trong hạn luật định nên đủ điều kiện để thụ lý và xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về việc rút kháng cáo, kháng nghị: Tại phiên toà phúc thẩm, bà L rút nội dung kháng cáo về bồi thường thiệt hại, Kiểm sát viên rút toàn bộ kháng nghị. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với các yêu cầu kháng cáo, kháng nghị đã rút, theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 348 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Về nội dung kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại:

[3.1] Về tội danh:

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phúc thẩm là phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, với biên bản khám nghiệm tử thi, với hình ảnh thu được từ camera hành trình gắn trên xe, phù hợp với lời khai của nhân chứng, đồng thời phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử nhận thấy có đủ căn cứ pháp lý để kết luận:

Khoảng 09 giờ 45 phút ngày 04/5/2020, tại khu vực trước cổng Bệnh viện đa khoa tỉnh Đắk Nông, do mâu thuẫn trong lúc đón khách và bực tức việc ông Lê Anh Đ chửi và cầm cục bê tông ném vào tay nên Trần Minh T đã dùng dao đâm vào ngực trái khiến anh Đ tử vong.

Trần Minh T là người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự, ý thức được rằng hành vi dùng dao tước đoạt mạng sống của người khác là phạm tội và sẽ bị pháp luật trừng trị, nhưng do thiếu kiềm chế, nóng nảy, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội, với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ; làm mất trật tự an toàn xã hội. Với hành vi nêu trên, Toà án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo T

về tội "Giết người" theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn, đúng pháp luật.

[3.1] Về hình phạt:

Khi quyết định hình phạt, Toà án cấp sơ thẩm đã xem xét, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và tuyên phạt bị cáo 14 năm tù là có căn cứ.

Tuy nhiên, xét thấy, sau khi xét xử sơ thẩm, mặc dù bản án chưa có hiệu lực pháp luật, nhưng ý thức được hành vi phạm tội của mình, thực sự ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ số tiền mà bản án sơ thẩm đã tuyên xử. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Các lập luận trên đây cũng là căn cứ để Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo yêu cầu tăng nặng hình phạt của người đại diện hợp pháp của người bị hại.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường xong nên không xem xét giải quyết. Tuy nhiên, nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu Lê Hải Đ (con ông Đ) vẫn giữ nguyên.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo đã thực hiện xong nghĩa vụ bồi thường nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền bồi thường. Giữ nguyên án phí dân sự sơ thẩm đối với nghĩa vụ cấp dưỡng.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo T không phải nộp.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, khoản 1, khoản 2 Điều 348 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của bà Nguyễn Thị L về phần bồi thường thiệt hại và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đăk Nông.

Không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị L về yêu cầu tăng nặng hình phạt đối với bị cáo Trần Minh T.

Chấp nhận kháng cáo bị cáo Trần Minh T. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2020/HS-ST ngày 21 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

[1] Tuyên bố: Bị cáo Trần Minh T phạm tội "Giết người".

Áp dụng khoản 2 Điều 123, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017,

Xử phạt: Bị cáo Trần Minh T 13 (mười ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ là ngày 04/5/2020.

Tiếp tục giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[2] Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Trần Minh T phải cấp dưỡng cho cháu Lê Hải Đ (sinh ngày 16/9/2005 là con của ông Lê Anh Đ và bà Nguyễn Thị L), mỗi tháng tương ứng với ½ tháng lương cơ sở tại thời điểm xét xử tương ứng với số tiền là 745.000 (bảy trăm bốn mươi lăm ngàn) đồng/tháng. Thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày 04/5/2020. Thời điểm chấm dứt nghĩa vụ theo quy định tại Điều 118 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014. Bà Nguyễn Thị L là người đại diện nhận tiền cấp dưỡng.

Buộc bị cáo Trần Minh T phải cấp dưỡng cho bố mẹ của ông Lê Anh Đ số tiền bằng 1/5 mức lương cơ sở tính từ ngày 04/5/2020, cho đến khi bố mẹ của ông Đ chết với số tiền là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng/tháng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

[4] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Đăk Nông;
- VKSND tỉnh Đăk Nông;
- Cục THADS tỉnh Đăk Nông;
- Công an tỉnh Đăk Nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đăk Nông
- TTG tỉnh Đăk Nông;
- Đại diện bị hại;
- Lưu, 17b (HQ).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký)

Võ Văn Khoa